TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRÀNG ĐỊNH** **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2020/HS-ST
Ngày 14 - 01 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÀNG ĐỊNH, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Bà Triệu Thị Máy.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Viết Tiến;

Bà Hoàng Thị Len.

- Thư ký phiên tòa: Ông Triệu Tuấn Bình - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Ngọc Tư - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 01 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 57/2019/TLST-HS ngày 24 tháng 12 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 53/2019/QĐXXST- HS ngày 30 tháng 12 năm 2019 đối với bị cáo:

Ma Tiến D; tên gọi khác: Không có, sinh ngày 19 tháng 4 năm 1991, tại huyện T, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn L, xã Đ, huyện T, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: Lớp 10/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ma Văn B và bà Phạm Thị D; chưa có vợ, con; nhân thân: Ngày 10/12/2014 bị Tòa án nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn, xử phạt 05 năm tù về tội vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ (chưa được xóa án tích). Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 08/11/2019 đến nay. Có mặt.

Bị hại: Anh Hà Văn Đ, sinh năm 1986; trú tại: Thôn N, xã Q, huyện T, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

Người làm chứng:

1. Anh Hoàng Phi H, sinh năm 1994. Vắng mặt;
2. Anh Chu Việt Q, sinh năm 1994. Vắng mặt;
3. Chị Trần Thị H, sinh năm 1984. Vắng mặt;

4. Anh Ma Hồng Q, sinh năm 1989. Vắng mặt;
5. Anh Nguyễn Đức H, sinh năm 1979. Vắng mặt;
6. Chị Phạm Thị H, sinh năm 1973. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 30 phút, ngày 07/11/2019, Ma Tiến D cùng Hoàng Phi H, Chu Viết Q và một số người đến nhà Ma Hồng Q tại thôn N, xã Quốc Việt, huyện Tràng Định chơi, khi Ma Hồng Q và các bạn đang làm cơm, thì Ma Tiến D điều khiển xe mô tô chở Hoàng Phi H đến quán nước đầu cầu đường Bình Độ, xã Quốc Việt, huyện Tràng Định uống nước. Sau khi uống nước xong Ma Tiến D chở Hoàng Phi H quay lại nhà Ma Hồng Q, sau đó Ma Tiến D một mình đi xe mô tô đến quán Karaoke Đức Ly để thuê phòng hát, khi gặp và hỏi anh Hà Văn Đ chủ quán, khi hỏi xong Ma Tiến D ra ngồi uống nước ở bàn trước cửa quán và nhìn thấy chiếc điện thoại di động hiệu Xiaomi Redmi 7 màu đen của anh Hà Văn Đ để trên bàn. Sau khi quan sát xung quanh không thấy có ai Ma Tiến D đã cầm lấy chiếc điện thoại đút vào túi quần và điều khiển xe mô tô đến khách sạn Mường Khương, thuộc thôn N, xã Đ, huyện T uống bia cùng chị Trần Thị H là nhân viên khách sạn và nhờ chị Trần Thị H tháo sim điện thoại vừa trộm được lắp vào điện thoại của Ma Tiến D để sử dụng, sau khi uống bia xong Ma Tiến D thuê phòng 304 của khách sạn ngủ. Đến khoảng 00 giờ 30 phút ngày 08/11/2019 thì bị Công an huyện Tràng Định kiểm tra phát hiện bắt giữ, thu giữ 01 điện thoại Xiaomi Redmi 7 màu đen, tại cơ quan điều tra Ma Tiến D không thành khẩn khai báo, khi cơ quan điều tra mở lại video trích xuất camera an ninh của quán hát, thì Ma Tiến D đã thừa nhận toàn bộ hành vi trộm cắp điện thoại của anh Hà Văn Đ.

Tạm giữ đồ vật, tài liệu gồm: 2.544.000 (hai triệu năm trăm bốn mươi bốn nghìn) đồng; 01 sim Viettel; 01 chứng minh nhân dân mang tên Ma Tiến D; 01 đăng ký xe mô tô mang tên Nguyễn Đức H; 01 điện thoại di động, màn hình cảm ứng, nhãn hiệu REALME màu xanh dương, có số thuê bao 0849.833.xxx (cũ đã qua sử dụng); 01 điện thoại màn hình cảm ứng, nhãn hiệu Xiaomi Redmi 7, màu đen, có số thuê bao (không rõ số sim, cũ đã qua sử dụng); 01 xe mô tô biển kiểm soát 12K1-9611 nhãn hiệu Yamaha, màu sơn đen bạc (xe cũ đã qua sử dụng); 01 thẻ ATM Ngân hàng Agribank, tên Ma Tiến D; 01 ví giả da màu nâu (cũ đã qua sử dụng); 01 điện thoại di động hiệu NOKIA 105 màu đen, bị xước, không có sim (máy cũ đã qua sử dụng).

Tại kết luận định giá tài sản số 30/HĐĐGTS ngày 08/11/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng huyện Tràng Định kết luận giá trị tài sản: 01 điện thoại di động nhãn hiệu XIAOMI REDMI7 có giá trị là 3.444.000 (ba triệu bốn trăm bốn mươi bốn nghìn) đồng.

Tại bản cáo trạng số 06/CT-VKSTĐ ngày 23 tháng 12 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Ma Tiến D về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Ma Tiến D đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng đã truy tố. Bị cáo thấy việc làm của mình là vi phạm pháp luật, tỏ ra ăn năn hối cải và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Ma Tiến D phạm tội "Trộm cắp tài sản", áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Ma Tiến D mức án từ 18 đến 24 tháng tù giam, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử trả cho bị cáo 2.544.000 (hai triệu năm trăm bốn mươi bốn nghìn) đồng; 01 sim Viettel; 01 chứng minh nhân dân mang tên Ma Tiến D; 01 đăng ký xe mô tô mang tên Nguyễn Đức H; 01 điện thoại di động, màn hình cảm ứng, nhãn hiệu REALME màu xanh dương; 01 điện thoại NOKIA 105; 01 xe mô tô biển kiểm soát 12K1-9611 nhãn hiệu Yamaha, màu sơn đen bạc; 01 thẻ ATM Ngân hàng Agribank, tên Ma Tiến D; 01 ví giả da màu nâu; đối với 01 điện thoại màn hình cảm ứng, nhãn hiệu Xiaomi, màu đen, cơ quan điều tra đã trả cho bị hại không đề nghị xem xét giải quyết. Về trách nhiệm dân sự bị hại không yêu cầu, không nghị xem xét giải quyết.

Trong phần tranh luận bị cáo Ma Tiến D thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung quyết định đã truy tố, đại diện Viện kiểm sát đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 18 đến 24 tháng tù là nặng, bản thân bị cáo trước đây bị tai nạn giao thông cánh tay bên trái bị liệt đau nhức khó cử động. Lời nói sau cùng của bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi cấu thành tội phạm, Hội đồng xét xử thấy rằng: Tại phiên tòa, bị cáo Ma Tiến D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo đã khai tại cơ quan điều tra, phù

hợp với các biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu; kết luận định giá tài sản; lời khai của bị hại, người làm chứng và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Theo đó, có căn cứ để xác định: Khoảng 16 giờ 30 phút, ngày 07/11/2019, tại quán hát Karaoke Đức Ly thuộc thôn N, xã Q, huyện T, tỉnh Lạng Sơn, Ma Tiến D đã có hành vi lén lút trộm cắp tài sản của anh Hà Văn Đ. Qua định giá, xác định giá trị chiếc điện thoại mà Ma Tiến D đã trộm có giá trị là 3.444.000 đồng. Do đó, có căn cứ để khẳng định, bị cáo Ma Tiến D đã có hành vi "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự an ninh tại địa phương và xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản cá nhân được pháp luật bảo vệ. Bản thân bị cáo có đầy đủ năng lực pháp luật và năng lực hành vi, nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng do lòng tham, nên bị cáo đã trộm cắp chiếc điện thoại của anh Hà Văn Đ, mục đích để sử dụng. Hành vi của bị cáo Ma Tiến D thể hiện tính coi thường pháp luật, do đó, cần có một hình phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung đối với các đối tượng khác. Để có mức án thỏa đáng đối với bị cáo, Hội đồng xét xử đánh giá về nhân thân cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

[4] Về nhân thân: Bị cáo không có tiền sự; tiền án ngày 10/12/2014 bị Tòa án nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn, xử phạt 05 năm tù về tội vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ, đến ngày 23/4/2018 mới chấp hành xong hình phạt tù, theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 70 của Bộ luật Hình sự, thì chưa được xóa án tích. Về tình tiết tăng nặng: Có 01 tình tiết tăng nặng là tái phạm theo quy định tại h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng". Hội đồng xét xử xét thấy gia đình bị cáo Ma Tiến D không thuộc diện hộ nghèo, không đứng tên sở hữu tài sản, đất đai gì (thể hiện tại biên bản xác minh ngày 03/12/2019). Tuy vậy, nhưng bị cáo có số tiền 2.544. 000 đồng và 01 xe mô tô, 01 điện thoại đi động đang tạm giữ, nên Hội đồng xét xử quyết định áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Từ những phân tích và đánh giá nêu trên, Hội đồng xét xử nhận thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định, xử phạt bị cáo một mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội, đặc điểm nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng, để cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời vẫn đảm bảo tính giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[7] Ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa, đề nghị mức án đối với bị cáo hơi nghiêm khắc, Hội đồng xét xử sẽ xem xét và quyết định.

[8] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu Xiaomi Redmi 7, màu đen, cơ quan điều tra Công an huyện Tràng Định đã ra quyết định xử lý vật chứng, trả lại tài sản cho anh Hà Văn Đ (theo biên bản giao nhận ngày 10/12/2019), nên không xem xét giải quyết nữa. Đối với 01 xe mô tô biển kiểm soát 12K1-9611 nhãn hiệu Yamaha, màu sơn đen bạc (xe cũ đã qua sử dụng) và 01 đăng ký xe mô tô mang tên Nguyễn Đức H (xác định anh Nguyễn Đức H đã bán chiếc cho cửa hàng xe máy Thanh Hằng và cửa hàng xe máy Thanh Hằng đã bán cho bị cáo Ma Tiến D); đối với số tiền 2.544.000 (hai triệu năm trăm bốn mươi bốn nghìn) đồng; 01 sim Viettel; 01 chứng minh nhân dân mang tên Ma Tiến D; 01 điện thoại di động, màn hình cảm ứng, nhãn hiệu REALME màu xanh dương, có số IMEL bố số cuối là 8977 (cũ đã qua sử dụng); 01 thẻ ATM Ngân hàng Agribank, tên Ma Tiến D; 01 ví giả da màu nâu (cũ đã qua sử dụng); 01 điện thoại di động hiệu NOKIA 105 màu đen, bị xước, không có sim (máy cũ đã qua sử dụng). Xét thấy là tài sản của bị cáo, không liên quan đến việc phạm tội, nên trả lại cho bị cáo.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, bị hại anh Hà Văn Đ có đơn xin vắng mặt và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì, nên trách nhiệm dân sự không đặt ra xem xét giải quyết nữa.

[10] Về án phí: Bị cáo bị kết án, nên phải chịu án phí hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1, khoản 5 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

1. Tuyên bố bị cáo Ma Tiến D phạm tội: Trộm cắp tài sản.

Xử phạt bị cáo Ma Tiến D 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn tính từ ngày 08 tháng 11 năm 2019.

Phạt tiền bị cáo Ma Tiến D 5.000.000 (năm triệu) đồng để sung quỹ Nhà nước.

2. Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét giải quyết.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự, khoản 1, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trả lại cho bị cáo Ma Tiến D gồm: 01 xe mô tô biển kiểm soát 12K1-9611 nhãn hiệu Yamaha, loại xe Sirius, màu sơn đen bạc (xe cũ đã qua sử dụng); 01 đăng ký xe mô tô mang tên Nguyễn Đức H; 01 sim Viettel (đã qua sử dụng); 01 chứng minh nhân dân mang tên Ma Tiến D; 01 điện thoại di động, màn hình cảm ứng, nhãn hiệu REALME màu xanh dương, có số IMEL bốn số cuối là 8977 (cũ đã qua sử dụng); 01 thẻ ATM Ngân hàng Agribank tên Ma Tiến D; 01 ví giả da màu nâu (cũ đã qua sử dụng); 01 điện thoại di động hiệu NOKIA 105 màu đen, bị xước, không có sim (máy cũ đã qua sử dụng) và 2.544.000 (hai triệu năm trăm bốn mươi bốn nghìn) đồng. Tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

(các vật chứng trên đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn, theo biên bảo giao nhận vật chứng ngày 24/12/2019 và giấy ủy nhiệm chi chuyển khoản, chuyển tiền điện tử ngày 24/12/2019).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Ma Tiến D phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Triệu Thị Máy

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Tràng Định;
- CQ điều tra Công an huyện Tràng Định;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Tràng Định;
- Bị cáo;
- Bị hại
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- Chi cục thi hành án dân sự h. Tràng Định;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.